ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 382 /KH-UBND	*Quảng Ngãi, ngày 07 tháng 10 năm 2026*

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Đề án *"Nâng cao năng lực cho đội ngũ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật thực hiện phổ biến, giáo dục pháp luật tại vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2024 - 2030"* trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2026 - 2030

Thực hiện Quyết định số 279/QĐ-TTg ngày 04/4/2024 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án *"Nâng cao năng lực cho đội ngũ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật thực hiện phổ biến, giáo dục pháp luật tại vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2024 - 2030" (sau đây viết tắt là Đề án)* và các văn bản khác liên quan; trên cơ sở đề nghị của Sở Tư pháp tại Tờ trình số 213/TTr-STP ngày 30/9/2026, UBND tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2026 - 2030, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ của Đề án theo Quyết định số 279/QĐ-TTg; kế thừa, phát huy những kết quả đã đạt được trong quá trình thực hiện các Kế hoạch của UBND tỉnh[1] về triển khai thực hiện Đề án; kịp thời điều chỉnh nội dung, phương thức tổ chức thực hiện Đề án phù hợp với tình hình thực tế của tỉnh sau khi thực hiện mô hình chính quyền địa phương 02 cấp; chuyển trọng tâm triển khai tại các xã, phường thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi (DTTS&MN) được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt, bảo đảm thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ của Đề án trong giai đoạn 2026 - 2030.

- Xây dựng, củng cố đội ngũ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật bảo đảm đủ về số lượng, nâng cao về chất lượng; ưu tiên lựa chọn, bồi dưỡng người dân tộc thiểu số, người biết tiếng dân tộc thiểu số, người có uy tín trong cộng đồng, trưởng thôn, tổ trưởng tổ dân phố và các cá nhân có khả năng tham gia PBGDPL tại cơ sở.

- Nâng cao kiến thức pháp luật, kỹ năng PBGDPL, kỹ năng truyền thông, vận động và khả năng ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số cho đội ngũ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật, đáp ứng yêu cầu thực hiện công tác PBGDPL; nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác PBGDPL tại vùng đồng bào DTTS&MN trong tình hình mới.

---

[1] Kế hoạch số 128/KH-UBND ngày 11/6/2024 của UBND tỉnh Quảng Ngãi (cũ) và Kế hoạch số 1761/KH-UBND ngày 21/5/2024 của UBND tỉnh Kon Tum (cũ).

2. Yêu cầu

- Việc thực hiện Kế hoạch phải bám sát quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp thực hiện của Quyết định số 279/QĐ-TTg, phù hợp với mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp; xác định rõ trách nhiệm của các sở, ban, ngành và UBND cấp xã thuộc vùng đồng bào DTTS&MN trong tổ chức thực hiện; lồng ghép với các chương trình, đề án, kế hoạch về PBGDPL và các nhiệm vụ có liên quan; huy động, sử dụng hiệu quả các nguồn lực để thực hiện Đề án.

- Các hoạt động triển khai thực hiện nhiệm vụ phải thiết thực, có trọng tâm, trọng điểm, phù hợp với đặc điểm địa bàn, dân cư, phong tục, tập quán và nhu cầu tiếp cận pháp luật của đồng bào DTTS&MN; ưu tiên địa bàn đặc biệt khó khăn, địa bàn có đông đồng bào DTTS, địa bàn có nhu cầu cao về PBGDPL và những nơi đội ngũ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật còn thiếu hoặc hạn chế về kiến thức pháp luật, kỹ năng, nghiệp vụ về PBGDPL.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung: Tiếp tục xây dựng, củng cố và nâng cao năng lực đội ngũ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật thực hiện PBGDPL tại các xã, phường vùng đồng bào DTTS&MN; bảo đảm đội ngũ hoạt động thực chất, có kiến thức pháp luật, kỹ năng PBGDPL, kỹ năng vận động, thuyết phục và khả năng truyền đạt phù hợp với đặc điểm địa bàn, đối tượng, văn hóa, ngôn ngữ của đồng bào dân tộc thiểu số; góp phần đưa công tác PBGDPL tại vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi đi vào nền nếp, hiệu quả, thực chất.

2. Mục tiêu cụ thể

- Tiếp tục tham gia phối hợp xây dựng, hoàn thiện chính sách, thể chế nhằm thu hút, phát huy vai trò đội ngũ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật và các lực lượng khác trong xã hội tham gia PBGDPL tại vùng đồng bào DTTS&MN, bảo đảm đồng bộ, hiệu quả, khả thi.

- Đến hết năm 2030, số lượng báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật tại vùng đồng bào DTTS&MN được đào tạo, bồi dưỡng tiếng DTTS (viết tắt là DTTS) phù hợp với ngôn ngữ tại địa phương tăng thêm ít nhất 50% so với giai đoạn 1; bảo đảm 100% báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật tại vùng đồng bào DTTS&MN được tập huấn, bồi dưỡng kiến thức pháp luật, kỹ năng PBGDPL phù hợp với đối tượng, lĩnh vực và địa bàn.

- Tiếp tục kiện toàn, bổ sung mới đội ngũ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật trên địa bàn tỉnh. Bảo đảm tăng thêm ít nhất 25% số lượng công chức, viên chức là người dân tộc thiểu số tham gia làm báo cáo viên pháp luật so với giai đoạn 1. Phấn đấu đến hết năm 2030, mỗi xã, phường tại vùng đồng bào DTTS&MN có ít nhất 02 tuyên truyền viên pháp luật là người DTTS hoặc biết tiếng DTTS, phù hợp với điều kiện thực tế.

- Tiếp tục xây dựng, cập nhật và cung cấp tài liệu PBGDPL phù hợp với đặc điểm văn hóa, ngôn ngữ, trình độ nhận thức của đồng bào DTTS; tăng cường tài liệu bằng hình thức trực quan, điện tử, song ngữ hoặc có hỗ trợ ngôn ngữ DTTS phù hợp. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số

trong các hoạt động bồi dưỡng và hỗ trợ hoạt động của đội ngũ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật.

- Tiếp tục thực hiện hoạt động hỗ trợ nâng cao năng lực cho đội ngũ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật, nhất là các xã đặc biệt khó khăn thuộc vùng đồng bào DTTS&MN.

III. ĐỐI TƯỢNG, PHẠM VI VÀ THỜI GIAN THỰC HIỆN

1. Đối tượng thực hiện: Đội ngũ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật tại vùng đồng bào DTTS&MN; các cá nhân được huy động, được mời tham gia thực hiện PBGDPL tại vùng đồng bào DTTS&MN và các tổ chức, cá nhân có liên quan.

2. Phạm vi thực hiện: Thực hiện tại các xã, phường thuộc vùng đồng bào DTTS&MN trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi theo danh sách được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

3. Thời gian thực hiện: Từ ngày Kế hoạch được ban hành cho đến hết năm 2030.

IV. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Tiếp tục nâng cao nhận thức, phát huy vai trò, trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, cá nhân

a) Tăng cường tổ chức quán triệt, truyền thông nhằm thống nhất nhận thức của cấp ủy, chính quyền, các cơ quan, tổ chức, đội ngũ thực hiện công tác PBGDPL, nhất là chính quyền cấp cơ sở về vị trí, vai trò của công tác PBGDPL nói chung, báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật tại vùng đồng bào DTTS&MN nói riêng; nâng cao trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, cá nhân trong việc tham gia, phối hợp và hỗ trợ hoạt động PBGDPL tại vùng đồng bào DTTS&MN

Cơ quan chủ trì: Các sở, ban, ngành; Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức thành viên; UBND các xã, phường, đặc khu.

Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.

Thời gian thực hiện: Hằng năm.

b) Phát huy vai trò của Hội đồng phối hợp PBGDPL cấp tỉnh và UBND/Hội đồng phối hợp PBGDPL cấp xã trong chỉ đạo, hướng dẫn triển khai các nhiệm vụ nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của đội ngũ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật tại vùng đồng bào DTTS&MN

Cơ quan chủ trì: Hội đồng phối hợp PBGDPL tỉnh và UBND/Hội đồng phối hợp PBGDPL các xã, phường thuộc vùng đồng bào DTTS&MN.

Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.

Thời gian thực hiện: Hằng năm.

2. Tham gia phối hợp thực hiện rà soát, đề xuất, hoàn thiện thể chế, chính sách hỗ trợ cho đội ngũ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật tại vùng đồng bào DTTS&MN

- Tham gia phối hợp thực hiện rà soát, nghiên cứu, đề xuất hoàn thiện các quy định pháp luật về báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật; nghiên cứu, đề xuất các cơ chế, chính sách phù hợp nhằm thu hút, khuyến khích luật sư, luật gia, người am hiểu pháp luật, già làng, trưởng thôn, tổ trưởng tổ dân phố, người có uy tín trong cộng đồng và các cá nhân có năng lực, kinh nghiệm tham gia thực hiện PBGDPL tại vùng đồng bào DTTS&MN.

- Tham gia phối hợp thực hiện nghiên cứu, học tập kinh nghiệm nước ngoài phục vụ việc hoàn thiện chính sách, thể chế và các mô hình, cách thức nâng cao năng lực đội ngũ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật nói chung, đội ngũ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật tại vùng đồng bào DTTS&MN nói riêng.

Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.

Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan; UBND các xã, phường thuộc vùng đồng bào DTTS&MN.

Thời gian thực hiện: Khi có yêu cầu.

3. Tiếp tục xây dựng, kiện toàn và phát triển đội ngũ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật tại vùng đồng bào DTTS&MN bảo đảm về số lượng và hoạt động hiệu quả

a) Tổ chức rà soát số lượng, đánh giá chất lượng, hiệu quả hoạt động của đội ngũ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật tại vùng đồng bào DTTS&MN; có giải pháp tăng cường, bổ sung bảo đảm đủ số lượng, hoạt động hiệu quả, đáp ứng yêu cầu công tác PBGDPL tại địa bàn

Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp; UBND các xã, phường thuộc vùng đồng bào DTTS&MN.

Cơ quan phối hợp: Sở Dân tộc và Tôn giáo; các cơ quan, tổ chức có liên quan.

Thời gian thực hiện: Hằng năm.

b) Xây dựng, đào tạo bổ sung nguồn cho đội ngũ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật tại vùng đồng bào DTTS&MN, ưu tiên đối tượng người DTTS hoặc người biết tiếng DTTS

- Ưu tiên lựa chọn, đề nghị công nhận hoặc công nhận mới báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật là người DTTS hoặc biết tiếng DTTS có đủ năng lực, trình độ thực hiện PBGDPL tại vùng đồng bào DTTS&MN.

Cơ quan chủ trì: Các sở, ban, ngành; UBND các xã, phường thuộc vùng đồng bào DTTS&MN.

Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.

Thời gian thực hiện: Hằng năm.

- Ưu tiên tuyển dụng, sử dụng sinh viên, học viên là người DTTS hoặc biết tiếng DTTS tốt nghiệp các cơ sở đào tạo luật về công tác tại vùng đồng bào DTTS&MN, tạo nguồn báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật.

Cơ quan chủ trì: Sở Nội vụ; UBND các xã, phường thuộc vùng đồng bào DTTS&MN.

Cơ quan phối hợp: Sở Dân tộc và Tôn giáo; Sở Tư pháp; các cơ quan, tổ chức có liên quan.

Thời gian thực hiện: Hằng năm.

c) Tổ chức các hội nghị, hội thảo, diễn đàn, tọa đàm để tham khảo, trao đổi kinh nghiệm triển khai thực hiện công tác PBGDPL tại vùng đồng bào DTTS&MN cho báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật

Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp; UBND các xã, phường thuộc vùng đồng bào DTTS&MN.

Cơ quan phối hợp: Sở Dân tộc và Tôn giáo; các cơ quan, tổ chức có liên quan.

Thời gian thực hiện: Hằng năm.

4. Tiếp tục tăng cường năng lực của đội ngũ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật bảo đảm hoạt động thực chất, có kỹ năng, nghiệp vụ tốt, am hiểu pháp luật

a) Thực hiện đổi mới chương trình, nội dung, phương pháp bồi dưỡng, tập huấn theo hướng nâng cao năng lực thực tiễn, lấy báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật làm trung tâm trong bồi dưỡng, tập huấn.

Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp; UBND các xã, phường thuộc vùng đồng bào DTTS&MN.

Cơ quan phối hợp: Sở Dân tộc và Tôn giáo; các cơ quan, tổ chức có liên quan.

Thời gian thực hiện: Hằng năm.

b) Thường xuyên bồi dưỡng kiến thức pháp luật, kỹ năng PBGDPL, cung cấp thông tin, tài liệu cho đội ngũ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật, trong đó tập trung vào đối tượng là già làng, trưởng thôn, tổ trưởng tổ dân phố, người có uy tín, hòa giải viên cơ sở để tham gia PBGDPL tại vùng đồng bào DTTS&MN

Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp; UBND các xã, phường thuộc vùng đồng bào DTTS&MN.

Cơ quan phối hợp: Sở Dân tộc và Tôn giáo; các cơ quan, tổ chức có liên quan.

Thời gian thực hiện: Hằng năm.

c) Thực hiện bồi dưỡng đội ngũ giảng viên nguồn để tập huấn, hướng dẫn kiến thức pháp luật và kỹ năng PBGDPL cho đội ngũ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật tại vùng đồng bào DTTS&MN.

Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp *(tham mưu Hội đồng PH PBGDPL tỉnh).*

Cơ quan phối hợp: Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Dân tộc và Tôn giáo, Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

Thời gian thực hiện: Hằng năm.

d) Rà soát, đánh giá thực trạng, xác định nhu cầu, nội dung và chỉ tiêu bồi dưỡng tiếng DTTS và tổ chức bồi dưỡng tiếng DTTS cho đội ngũ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật tại vùng đồng bào DTTS&MN.

- Rà soát, đánh giá thực trạng, xác định nhu cầu, nội dung và chỉ tiêu bồi dưỡng tiếng DTTS cho đội ngũ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật tại vùng đồng bào DTTS&MN trên địa bàn tỉnh; làm cơ sở xây dựng kế hoạch và tổ chức bồi dưỡng tiếng DTTS phù hợp với nhu cầu, đặc điểm ngôn ngữ của từng địa bàn và từng nhóm đối tượng.

Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.

Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành; UBND các xã, phường thuộc vùng đồng bào DTTS&MN và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

Thời gian thực hiện: Hằng năm.

- Trên cơ sở kết quả rà soát, đánh giá và nhu cầu đã được xác định, tổ chức bồi dưỡng tiếng DTTS bằng ngôn ngữ phù hợp cho đội ngũ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật tại vùng đồng bào DTTS&MN.

Cơ quan chủ trì: Sở Giáo dục và Đào tạo.

Cơ quan phối hợp: Sở Tư pháp, Sở Nội vụ, Sở Dân tộc và Tôn giáo, các cơ quan, tổ chức có liên quan.

Thời gian thực hiện: Hằng năm.

đ) Biên soạn, cung cấp tài liệu PBGDPL cho đội ngũ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật vùng đồng bào DTTS&MN bằng chữ phổ thông hoặc song ngữ chữ phổ thông và chữ DTTS để thực hiện PBGDPL cho Nhân dân bằng hình thức phù hợp.

Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.

Cơ quan phối hợp: Sở Dân tộc và Tôn giáo; UBND các xã, phường thuộc vùng đồng bào DTTS&MN; các cơ quan, tổ chức có liên quan.

Thời gian thực hiện: Hằng năm.

5. Tiếp tục tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số phục vụ hoạt động của báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật tại vùng đồng bào DTTS&MN

a) Tham mưu phối hợp với Bộ Tư pháp xây dựng, vận hành, duy trì chuyên mục *"PBGDPL vùng đồng bào DTTS&MN"* trên Cổng Thông tin điện tử PBGDPL quốc gia

Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.

Cơ quan phối hợp: Sở Khoa học và Công nghệ, Văn phòng UBND tỉnh, Sở Dân tộc và Tôn giáo; các cơ quan, tổ chức có liên quan.

Thời gian thực hiện: Năm 2026 và các năm tiếp theo.

b) Trang bị công cụ, phương tiện, thiết bị để tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, thực hiện chuyển đổi số trong công tác PBGDPL phù hợp với đặc điểm, tính chất đối tượng của Đề án; bồi dưỡng kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong PBGDPL cho báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật tại vùng đồng bào DTTS&MN.

Cơ quan chủ trì: Các sở, ban, ngành; UBND các xã, phường thuộc vùng đồng bào DTTS&MN.

Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.

Thời gian thực hiện: Hằng năm.

6. Hỗ trợ một số địa bàn đặc biệt khó khăn thuộc vùng đồng bào DTTS&MN thực hiện các hoạt động nâng cao năng lực cho đội ngũ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật

Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.

Cơ quan phối hợp: Sở Dân tộc và Tôn giáo; UBND các xã, phường thuộc vùng đồng bào DTTS&MN; các cơ quan, tổ chức có liên quan.

Thời gian thực hiện: Hằng năm.

7. Tiếp tục huy động các nguồn lực tham gia PBGDPL tại vùng đồng bào DTTS&MN để hỗ trợ hoạt động của đội ngũ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật

a) Huy động lực lượng quân đội nhân dân tham gia PBGDPL tại vùng đồng bào DTTS&MN; lồng ghép việc thực hiện nhiệm vụ của Đề án *"Phát huy vai trò của lực lượng Quân đội nhân dân tham gia công tác PBGDPL, vận động Nhân dân chấp hành pháp luật tại cơ sở giai đoạn 2021 - 2027"* được phê duyệt tại Quyết định số 1371/QĐ-TTg ngày 30/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ và Đề án *Hỗ trợ thông tin và tuyên truyền về quốc phòng, an ninh, dân tộc và chính sách dân tộc thuộc địa bàn biên giới đất liền trên địa bàn tỉnh* theo Kế hoạch số 265/KH-UBND ngày 16/7/2026 của UBND tỉnh và các Kế hoạch, văn bản liên quan nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của cán bộ, chiến sĩ Quân đội nhân dân thực hiện PBGDPL tại vùng đồng bào DTTS&MN.

Cơ quan chủ trì: Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh.

Cơ quan phối hợp: Sở Tư pháp; các sở, ban, ngành có liên quan; UBND các xã, phường thuộc vùng đồng bào DTTS&MN; các cơ quan, tổ chức có liên quan.

Thời gian thực hiện: Hằng năm.

b) Huy động lực lượng Công an, tập trung vào lực lượng Công an các xã, phường, đặc khu và lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở... tham gia PBGDPL tại vùng đồng bào DTTS&MN; lồng ghép việc thực hiện nhiệm vụ của Đề án *"Nâng cao hiệu quả công tác PBGDPL gắn với vận động quần chúng nhân dân chấp hành pháp luật tại cơ sở của lực lượng Công an nhân dân giai đoạn 2021 - 2027"* được phê duyệt tại Quyết định số 1739/QĐ-TTg ngày 18/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ và các Kế hoạch, văn bản tổ chức triển khai thực hiện trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của cán bộ, chiến sĩ Công an nhân dân thực hiện PBGDPL tại vùng đồng bào DTTS&MN.

Cơ quan chủ trì: Công an tỉnh.

Cơ quan phối hợp: Sở Tư pháp; các sở, ban, ngành có liên quan; UBND các xã, phường thuộc vùng đồng bào DTTS&MN; các cơ quan, tổ chức có liên quan.

Thời gian thực hiện: Hằng năm.

c) Huy động và phát huy trách nhiệm xã hội của đội ngũ luật sư, luật gia, chuyên gia pháp lý và các đối tượng khác là người được mời tham gia PBGDPL tại vùng đồng bào DTTS&MN.

Cơ quan chủ trì: Đoàn Luật sư tỉnh, Hội Luật gia tỉnh.

Cơ quan phối hợp: Sở Tư pháp; các sở, ban, ngành có liên quan; UBND các xã, phường thuộc vùng đồng bào DTTS&MN; các cơ quan, tổ chức có liên quan.

Thời gian thực hiện: Hằng năm.

d) Huy động tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân tham gia, hỗ trợ nguồn lực cho hoạt động của đội ngũ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật tại vùng đồng bào DTTS&MN.

Cơ quan chủ trì: Các sở, ban, ngành; UBND các xã, phường thuộc vùng đồng bào DTTS&MN.

Cơ quan phối hợp: Các tổ chức, cá nhân có liên quan.

Thời gian thực hiện: Hằng năm.

8. Kiểm tra, đánh giá và sơ kết, tổng kết kết quả thực hiện

a) Tổ chức sơ kết, tổng kết Đề án bằng các hình thức phù hợp; chú trọng công tác hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện Đề án nhằm tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong công tác PBGDPL tại vùng đồng bào DTTS&MN.

Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp; UBND các xã, phường thuộc vùng đồng bào DTTS&MN.

Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, Đoàn Luật sư tỉnh, Hội Luật gia tỉnh.

Thời gian thực hiện: Hằng năm.

b) Thực hiện khen thưởng và có hình thức động viên, tôn vinh kịp thời các báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật và các tổ chức, cá nhân tích cực, có nhiều đóng góp trong công tác PBGDPL tại vùng đồng bào DTTS&MN.

Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh; UBND các xã, phường thuộc vùng đồng bào DTTS&MN.

Cơ quan phối hợp: Sở Nội vụ, các sở, ban, ngành; UBND các xã, phường thuộc vùng đồng bào DTTS&MN; các cơ quan, đơn vị khác có liên quan.

Thời gian: Hằng năm.

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện Đề án từ nguồn ngân sách theo quy định phân cấp ngân sách hiện hành và các nguồn đóng góp, tài trợ hợp pháp khác *(nếu có)*.

2. Khuyến khích nguồn kinh phí huy động từ các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước; sử dụng nguồn kinh phí lồng ghép trong các chương trình, đề án liên quan đã được phê duyệt và nguồn kinh phí hợp pháp khác để thực hiện nhiệm vụ. Ưu tiên lồng ghép các nhiệm vụ, hoạt động của Kế hoạch này với các nhiệm vụ thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn

mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS&MN giai đoạn 2026-2030.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. **Sở Tư pháp - Cơ quan Thường trực Hội đồng phối hợp PBGDPL tỉnh**: Làm đầu mối triển khai thực hiện Kế hoạch này trên địa bàn tỉnh; tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện gửi UBND tỉnh, Bộ Tư pháp *(nội dung báo cáo lồng ghép trong báo cáo công tác tư pháp hằng năm theo quy định)*; thực hiện tổ chức sơ kết, tổng kết việc thực hiện Kế hoạch.

2. Sở Dân tộc và Tôn giáo: Phối hợp với Sở Tư pháp và các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan triển khai thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ tại Kế hoạch này trong vùng đồng bào DTTS&MN trên địa bàn tỉnh, lồng ghép kinh phí để thực hiện các nhiệm vụ có chung mục tiêu, đối tượng, nội dung với: *(1)* Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS&MN trên địa bàn tỉnh; *(2)* Đề án *"Phổ biến, giáo dục pháp luật phù hợp với đối tượng, địa bàn vùng đồng bào DTTS&MN giai đoạn 2026-2035"*.

3. Sở Tài chính: Trên cơ sở đề xuất của cơ quan chủ trì thực hiện, Sở Tài chính phối hợp với Sở Tư pháp và các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan tổng hợp, tham mưu cấp thẩm quyền bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch trong khả năng cân đối ngân sách theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và phân cấp ngân sách hiện hành.

4. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Công an tỉnh: Phối hợp với Sở Tư pháp tổ chức tập huấn, cung cấp tài liệu cho đội ngũ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật của ngành quản lý; phát huy vai trò của lực lượng bộ đội Biên phòng đóng quân tại vùng đồng bào DTTS&MN; phát huy vai trò chủ động của Công an cơ sở, lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở tham gia PBGDPL tại vùng đồng bào DTTS&MN.

5. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức thành viên, Hội Luật gia tỉnh, Đoàn Luật sư tỉnh: Phối hợp với Sở Tư pháp triển khai thực hiện Kế hoạch này; khuyến khích, huy động các thành viên, hội viên tham gia PBGDPL tại vùng đồng bào DTTS&MN; hướng dẫn, chỉ đạo các hội viên tích cực trau dồi kiến thức pháp luật và kỹ năng PBGDPL để tham gia làm tuyên truyền viên pháp luật tại địa bàn cơ sở vùng đồng bào DTTS&MN.

6. Các sở, ban, ngành và UBND các xã, phường, đặc khu

a) Trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị mình và nhiệm vụ tại Kế hoạch này, chủ động phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan xây dựng kế hoạch để triển khai thực hiện nhiệm vụ được giao đảm bảo hiệu quả.

b) UBND các xã, phường thuộc vùng đồng bào DTTS&MN căn cứ Kế hoạch này và điều kiện thực tế của địa phương xây dựng kế hoạch, bố trí kinh phí triển khai các nhiệm vụ được giao tại địa phương bảo đảm thiết thực, chất

lượng và hiệu quả; tổ chức lồng ghép với các chương trình, đề án có liên quan mà địa phương đang triển khai thực hiện.

7. Chế độ báo cáo: Định kỳ hằng năm, các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, phường, đặc khu báo cáo kết quả thực hiện của cơ quan, đơn vị, địa phương *(lồng ghép trong báo cáo công tác PBGDPL 6 tháng, 01 năm)* gửi về Sở Tư pháp để tổng hợp, báo cáo theo quy định.

Kế hoạch này thay thế Kế hoạch số 128/KH-UBND ngày 11/6/2024 của UBND tỉnh Quảng Ngãi (cũ) và Kế hoạch số 1761/KH-UBND ngày 21/5/2024 của UBND tỉnh Kon Tum (cũ). Trong quá trình thực hiện nếu có phát sinh vướng mắc, cần điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung, đề nghị các cơ quan, đơn vị, địa phương báo cáo UBND tỉnh *(qua Sở Tư pháp)* để xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:
- Bộ Tư pháp (Cục PBGDPL&TGPL);
- TT Tỉnh ủy; TT HĐND tỉnh;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh và các tổ chức thành viên;
- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy;
- Công an tỉnh,
- Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- UBND các xã, phường, đặc khu;
- Hội Luật gia tỉnh, Đoàn Luật sư tỉnh;
- VPUB: CVP, PCVP;
- Cổng TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, NC_{PTTT}.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI

Nguyễn Công Hoàng